

Số: 690 /KH-STNMT

Điện Biên, ngày 18 tháng 7 năm 2019

## KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020

### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT 2019

#### Phần 1: Nội dung

#### 1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; Kế hoạch rà soát TTHC năm 2019; đôn đốc các phòng, đơn vị xây dựng, công bố thủ tục hành chính mới ban hành, TTHC bị bãi bỏ, sửa đổi bổ sung, cập nhật, công khai đầy đủ, đúng quy định các TTHC trên Cổng thông tin điện tử của Sở, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt việc đánh giá tác động khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có chứa thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Theo dõi, cập nhật, niêm yết kịp thời các thủ tục hành chính đã được công bố tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và những nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính của Sở và trên cổng thông tin điện tử của Sở.

#### 2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Các thủ tục hành chính và kết quả giải quyết đã được công bố công khai và cung cấp đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của ngành: <http://tnmtdienbien.gov.vn> mức độ 1,2.

- Khuyến khích các TTHC có thành phần hồ sơ đơn giản và TTHC phát sinh nhiều hồ sơ giải quyết trong năm được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

#### 3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Hệ thống một cửa theo hướng hiện đại đã được quan tâm, đầu tư xây dựng, từng bước mang lại hiệu quả trong công tác cải cách hành chính, giảm thiểu thời gian xử lý công việc cho cán bộ tiếp nhận, thụ lý, thống kê và quản lý hồ sơ khoa học, tăng tính công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành

chính. Công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính được thực hiện đúng quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện thử nghiệm cung cấp dịch vụ công mức độ 3 theo Văn bản số 578/STTTT-KHTC ngày 17/05/2019 của Sở thông tin và Truyền thông tại địa chỉ: <http://dvc.dienbien.gov.vn>

#### **4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ sử dụng phần mềm Quản lý văn bản TD Office.**

- Việc triển khai sử dụng công nghệ thông tin đã được tiến hành đồng bộ, thống nhất và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở. 100% cán bộ, công chức, viên chức các phòng và lãnh đạo các đơn vị thuộc Sở đều sử dụng phần mềm quản lý và điều hành công việc trong giải quyết công tác chuyên môn nghiệp vụ và các lĩnh vực khác của ngành.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả nhiệm vụ trên phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh giao và phần mềm gửi nhận văn bản điện tử đã đem lại kết quả cao trong công việc.

#### **5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.**

Trang thông tin điện tử của ngành đã được đầu tư và đưa vào hoạt động đáp ứng yêu cầu theo khoản 2, điều 28 của Luật Công nghệ thông tin vẫn duy trì với tên miền: <http://tmtdienbien.gov.vn>; các nội dung được đăng tải trên trang gồm: các tin hoạt động của ngành, một số hồ sơ, thủ tục hành chính; các văn bản liên quan đến cải cách hành chính, quy phạm pháp luật...

#### **6. Hạ tầng kỹ thuật.**

- Số lượng máy chủ, máy trạm (máy tính để bàn, máy tính xách tay) và các thiết bị ngoại vi (Máy in, máy quét, máy chiếu...) phục vụ công việc chuyên môn tại đơn vị: Máy chủ (Server): 03 chiếc; máy tính 161 máy; Máy in 120 chiếc; Máy quét (Scanner) 06 chiếc; Máy chiếu: 03 chiếc.

- 01 mạng nội bộ (Leased line) kết nối từ Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố và UBND các xã, phường thuộc thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên (đầu mỗi là Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở) phục vụ cho hệ thống Cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính; 100% đơn vị có mạng Internet, 100% máy tính kết nối mạng LAN, Trong đó, 100% cán bộ, công chức có hòm tư điện tử; hơn 90% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc; hơn 80 % khối lượng văn bản được trao đổi qua hệ thống thư điện tử. Tuy nhiên một số trang thiết bị đã xuống cấp, lỗi thời và khả năng ứng dụng vào quản lý kém hiệu quả nhất là hệ thống máy tính, hệ thống quản lý mạng: cơ sở vật chất cũng đã xuống cấp, diện tích sử dụng chật hẹp chưa đủ theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức gặp rất nhiều khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp và xử lý công việc.

- Hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT: Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã được thay thế đường truyền và phục vụ cho việc gửi nhận văn bản giữa Sở và các đơn vị trong tỉnh; Mạng Internet băng thông rộng và mạng LAN hoạt động tốt.

## **7. Nguồn nhân lực.**

- Hiện nay Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường đã có 9 biên chế bao gồm: 1 Phó Giám đốc phụ trách; 1 phòng Kỹ thuật công nghệ; 1 phòng Hành chính - Tổng hợp. Số lượng CBVC được đào tạo về CNTT chuyên sâu còn thiếu; số CBVC có bằng ĐH, trên ĐH chuyên CNTT còn hạn chế (02 đại học), còn lại CBVC tự học thêm tại các Trung tâm đào tạo tin học với các chứng chỉ A, B để đáp ứng yêu cầu công việc.

- Thực hiện chương trình phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, Lãnh đạo Sở đã tạo điều kiện để CBCCVN tham gia các chương trình, dự án về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tin học dành cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, qua đó trình độ tin học của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu công việc.

## **8. Môi trường pháp lý.**

- Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên;

- Kế hoạch số 2521/KH-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch hành động số 1304/KH-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh về Đảm bảo An toàn an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 2343/KH-UBND ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

- Kế hoạch số 3382/KH-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh về triển khai Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019 - 2020;

- Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2018 - 2022);

## **9. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 2019, Kế hoạch 5 năm 2016 – 2020.**

- Nâng cao được hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, trao đổi văn bản, số liệu điện tử trên môi trường mạng và tăng cường đối thoại giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với người dân và doanh nghiệp;

- Triển khai thực hiện và khai thác triệt để phần mềm quản lý hồ sơ công việc vào công tác Văn thư - lưu trữ và xử lý công việc mà UBND tỉnh và các Bộ, ngành trung ương giao; phần mềm theo dõi nhiệm vụ do UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh giao và phần mềm gửi nhận văn bản điện tử của UBND tỉnh triển khai nên đã giảm bớt được thời gian, chi phí nhân công, chi phí in ấn tài liệu... Các ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan: tiếp tục triển khai thực hiện phần mềm hồ sơ công việc; Phần mềm kế toán (Misa); cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Điện Biên Phủ; trang thông tin điện tử của ngành; đặc biệt công tác chỉ đạo điều hành được tập trung, hiệu quả, nhanh gọn.

- Năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản đã hoàn thành mục tiêu mà kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của ngành đã đề ra.

### **10. Đánh giá đầu tư cho xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử.**

- Trang thông tin điện tử của ngành đã được đầu tư và đưa vào hoạt động đáp ứng yêu cầu theo khoản 2, điều 28 của Luật Công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng được các nội dung đăng tải trên trang gồm: các tin hoạt động của ngành, một số hồ sơ, thủ tục hành chính; các văn bản liên quan đến cải cách hành chính, quy phạm pháp luật...

- Năm 2019 Sở Tài nguyên và Môi trường không có các dự án về công nghệ thông tin.

#### **Phần 2. Những vướng mắc, tồn tại và nguyên nhân**

- Việc sử dụng phần mềm Văn phòng điện tử TDoffice cũng còn hạn chế nhất định; vì vậy cần đầu tư nâng cấp đồng bộ như: nâng cấp hoặc thay thế máy tính có cấu hình thấp, nâng cấp hệ thống đường truyền mạng nhằm đảm bảo tốc độ truyền dữ liệu tránh tình trạng bị nghẽn, tốc độ truy cập chậm.

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường đã được Lãnh đạo Sở đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, do quy chế mua sắm tập trung nên việc bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin còn gặp nhiều khó khăn.

#### **Phần 3. Kiến nghị, đề xuất**

- Để nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin được đầy đủ và đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính, Sở đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xem xét hỗ trợ kinh phí để triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Tài nguyên và Môi trường.

- Hàng năm đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông xem xét mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin của Sở nhằm nâng cao kỹ năng về quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

## **II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;
- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án công Dịch vụ công quốc gia;
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên;
- Kế hoạch số 2521/KH-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020;
- Kế hoạch số 2343/KH-UBND ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Kế hoạch số 3382/KH-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh về triển khai Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019 - 2020;
- Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2018 - 2022);
- Công văn số 813/STTTT-CNTT ngày 10/7/2019 của Sở Thông tin và Truyền Thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020;

### **III. MỤC TIÊU**

- Tập trung các nhiệm vụ ưu tiên triển khai năm 2019 phù hợp với các mục tiêu của Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 2521/KH-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh về Đảm bảo An toàn an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 2343/KH-UBND ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 3382/KH-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh về triển khai Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan Nhà nước tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019 - 2020; Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2018 - 2022);

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị: ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, ứng dụng CNTT trong quản lý, tài chính, kế toán, ứng dụng văn phòng điện tử.....

- Ứng dụng CNTT trong lĩnh vực khác.

- Khoảng 95% các thông tin trao đổi; gửi, nhận văn bản giữa các cơ quan và Sở trên địa bàn tỉnh được thực hiện trên môi trường mạng.

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường ứng dụng chữ ký số trong việc gửi/nhận văn bản điện tử.

- Duy trì hệ thống hồ sơ địa chính và CSDL quản lý đất đai tỉnh Điện Biên; Kết nối CSDL liên thông các huyện, thành phố Điện Biên Phủ nhằm đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT trong công tác quản lý đất đai, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

### **IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

Tiếp tục triển khai thực hiện các ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và hệ điều hành, hệ thống thư điện tử dùng chung của tỉnh và các phần mềm ứng dụng chuyên ngành. Từng bước triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Kế hoạch số 2559/KH-UBND ngày 12/9/2018 về việc Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Xác định rõ nội dung phát triển hạ tầng kỹ thuật: trang bị máy tính, mạng máy tính trong mỗi đơn vị và giữa đơn vị các cấp, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin... Chú ý phát triển hạ tầng phải hướng tới phục vụ các mục tiêu cụ thể.

- Tiếp tục củng cố và nâng cấp mạng Internet các đường truyền số liệu chuyên dùng, đáp ứng yêu cầu làm việc trên môi trường mạng của nội bộ khối văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc.

- Trang bị mới máy tính cho các phòng, đơn vị thuộc Sở, thay thế các máy tính (PC) có cấu hình thấp (cũ), hết niên hạn sử dụng tại các phòng ban và đơn vị thuộc Sở, đáp ứng công tác chuyên môn.

- Trang bị các phần mềm chuyên ngành để phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực TN&MT.

- Đảm bảo 100% các máy tính được cài các phần mềm chống virus, phần mềm độc hại. Đầu tư Tường lửa (Firewall) cho toàn bộ các hệ thống máy chủ của Sở để bảo vệ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tuyên truyền đến các các bộ, công chức viên chức và người lao động của Sở thực hiện nghiêm túc Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong nội bộ của Sở.

- Thường xuyên sao lưu, dự phòng dữ liệu, đảm bảo an toàn dữ liệu.

## **2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Công bố công khai các thủ tục hành chính; văn bản chính sách, pháp luật; quy hoạch, kế hoạch đã được xét duyệt trên Cổng thông tin điện tử của Sở để người dân và doanh nghiệp biết khai thác, sử dụng.

- Tổ chức các phiên giao lưu trực tuyến trong lĩnh vực quản lý nhà nước về TN&MT với người dân và doanh nghiệp.

- Duy trì dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và chuẩn bị các điều kiện để nâng cấp một số dịch vụ công ở mức độ 3,4 theo Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc này theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định một số nội dung và biện pháp thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Điện Biên.

### **3. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, CSDL chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử**

- Quản lý, vận hành, khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Điện Biên Phủ; Xây dựng và triển khai đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành, các ngành, lĩnh vực: Đất đai, môi trường, đo đạc bản đồ và viễn thám, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu...

- Phối hợp triển khai các hệ thống thông tin có quy mô và phạm vi từ Trung ương đến địa phương sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương quản lý.

### **4. Phát triển nguồn nhân lực**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo công nghệ thông tin của Sở.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, tập trung nhiều vào kiến thức an toàn thông tin và vận hành hệ thống mạng. Đào tạo cán bộ CNTT đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng cho Trung tâm CNTT TN&MT và Văn phòng Sở thông qua triển khai các chương trình, dự án, nhiệm vụ.

- Tăng cường chất lượng nghiên cứu, đào tạo về ứng dụng và phát triển CNTT ở các phòng và đơn vị trực thuộc. Cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về CNTT và các phần mềm chuyên ngành.

### **5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

Đầu tư nâng cấp hệ thống máy chủ, máy trạm, phần mềm Quản lý văn bản, Cổng thông tin điện tử, phần mềm CSDL Đất đai và các phần mềm chuyên ngành

### **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và xây dựng phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Giải pháp phòng, chống mã độc bảo vệ cho 100% máy chủ, máy trạm, thiết bị đầu cuối liên quan và có cơ chế tự động cập nhật phiên bản hoặc dấu hiệu nhận dạng mã độc mới.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, cụ thể:

+ Rà soát việc xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các hệ thống thông tin trong Sở theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

+ Nghiên cứu đề xuất triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc bảo vệ cho 100% máy chủ, máy trạm, thiết bị đầu cuối liên quan và có cơ chế tự động cập nhật phiên bản hoặc dấu hiệu nhận dạng mã độc mới.



## **V. GIẢI PHÁP**

### **1. Giải pháp môi trường chính sách.**

- Xây dựng các văn bản pháp lý chuyên sâu từng lĩnh vực để khắc phục khó khăn, vướng mắc trong ứng dụng công nghệ thông tin và quy định về quy trình xử lý trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện đúng các quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước đã được ban hành và điều chỉnh theo yêu cầu tình hình thực tế.

### **2. Giải pháp tài chính.**

Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho các dự án, hoạt động ứng dụng, chuẩn hóa thông tin, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ các hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Thường xuyên đầu tư nâng cấp trang thiết bị mới, thiết bị phần cứng, các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc.

### **3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính.**

Tăng cường và thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành: quản lý nhân sự, quản lý tài chính, quản lý hệ thống văn bản pháp luật.... Chú trọng việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc áp dụng một cửa, một cửa điện tử vào trong công tác giải quyết các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính được nhanh gọn và hiệu quả.

### **4. Giải pháp tổ chức triển khai.**

Triển khai Kế hoạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức của ngành đảm bảo các nội dung của kế hoạch đảm bảo đồng bộ, hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị để đáp ứng được yêu cầu ứng dụng CNTT.

### **5. Giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác.**

Mời gọi các tổ chức, cá nhân có năng lực về CNTT đăng ký nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các đề tài ứng dụng CNTT trong lĩnh vực TN&MT.

## **VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

Không

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Văn phòng Sở:** Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp, hướng dẫn và đôn đốc các các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

**2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở:** Có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

**3. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường:** Thực hiện kế hoạch và tham mưu cho Lãnh đạo Sở các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi ngành tài nguyên và môi trường.

Phối hợp với phòng Kế hoạch - Tài chính xây dựng dự toán để đảm bảo đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 đã đề ra.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Thông tin và Truyền thông, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Ngôn Ngọc Khuê**